Lớp: MG Bé C3 Giáo viên chủ nhiệm: Lường Văn Anh - Đinh Thị Thuỷ - Nguyễn Thu Hoài

DANH SÁCH HỌC SINH KHÁM SỨC KHỎE ĐỊNH KỲ NĂM HỌC 2022 -2023

TT	Họ và tên học sinh	Ngày tháng năm sinh 2019		Cân nặng	Chiều cao	Mắt									Răng				Tai mũi họng			Cơ xương khớp			Da liễu			Tâm thần kinh		Nội khoa					TB KQ về gia đình
		Nam	Nữ			SDD	Thừa cân	Béo phì	VKM	Cận thị		Viễn thị	Loạn thị	Lác	Đục thể thủy tinh	Sâu răng	Mất răng	Viêm lợi	Răng đã hàn	Viêm mũi họng	Viêm tai giữa	Bệnh khác	Cong cột sống	Vẹo cột sống	Bệnh khác	Viêm da	Vẩy nến	Bệnh khác	RLTT	TTPL	Hen phế quản	Thấp tim	Bướu cổ	Dị tật bẩm sinh	Bệnh khác	
										Đúng số	Chưa đúng số																									
1	Nguyễn Thục An		22/09	14,5	100																													
2	Dương Bảo An	06/07		11	86																													
3	Ng Thùy Phúc Anh		21/10	10	87																													
4	Phạm Thế Anh	16/07		16	101																													
5	Lê Đặng Ngọc Bách	20/06		13,5	95																													
6	Vũ Xuân Bách	12/11		16	97															X														
7	Đỗ Gia Bảo	14/12		13	92																													
8	Ng Ngọc Minh Châu		11/03	15	96																													
9	Trần Minh Đức	20/09		11,5	91																													
10	Hoàng Minh Huy	26/10		10,5	91																													
11	Hoàng Minh Khang	02/02		16	103															X														
12	Bùi Mai Khánh		25/01	14	96																													
13	Nguyễn Hải Lâm	14/11		11	90											X				X														
14	Phan Nhã Linh		02/05	13	91																													
15	Đỗ Khánh Linh		15/11	12	91															X														
16	Lê Tuệ Linh		22/06	14	90																													
17	Lê Bình Minh	02/12		14	95																													
18	Nguyễn Tuấn Minh	15/03		10	86																													
19	Trần Hà My		04/03	15	97																													
20	Vũ Ngọc Trà My		08/03	13	94															X														
21	Ng Thị Trà My		25/04	15,5	100																													
22	Ng Hoàng Hải Nam	17/03		11	93															X														
23	Ng Na Khánh Ngân		29/06	14	97															X														

Scanned with CamScanner

TT	Họ và tên học sinh	Nam	Nữ	Cân nặng	Chiều cao	SDD	Thừa cân	Béo phì	VKM	Cận thị		Viễn thị	Loạn thị	Lác	Đục thể thủy tinh	Sâu răng	Mất răng	Viêm lợi	Răng dà hán	Viêm mũi họng	Viêm tai giữa	Bệnh khác	Cong cột sống	Vẹo cột sống	Bệnh khác	Viêm da	Vảy nến	Bệnh khác	RLTT	TTPL	Hen phế quản	Thấp tim	Bướu cổ	Dị tật bẩm sinh	Bệnh khác
										Đúng số	Chưa đúng số																									
24	Hoàng Bảo Ngọc		30/07	13	92																														
25	Nguyễn Quỳnh Nhi		28/01	16	100																														
26	Lê Nam Phong	19/06		17	100																														
27	Ng Đức Phúc A	31/10		15	96																														
28	Lê Bảo Phúc	23/10		10,5	89																														
29	Ng Đức Phúc B	13/01		14	95																														
30	Ng H Anh Thư		30/07	15	96																														
31	Bùi Hương Giang		26/02	18	100																														
32	Lê Trúc Anh		24/12	14	92																														
33	Hoàng Lê Bảo Ngọc		12/08	15	98																UPQ														
34	Vũ Phương Chi		03/04	12	92																														
35	Ng Lê Phương Ngân		25/04	14,5	97																														
36																																			
37																																			
38																																			
39																																			
40																																			
41																																			
42																																			
43																																			
44																																			
45																																			
46																																			
47																																			
50																																			
TS khám 35./.35.HS															1				7		1														

Scanned with CamScanner